TỔ CHỨC HỆ THỐNG TÒA ÁN THEO MÔ HÌNH BA CẤP CỦA MỘT SỐ QUỐC GIA TRÊN THẾ GIỚI VÀ KINH NGHIỆM CHO VIỆT NAM

TRẦN THỊ LIÊN* - NGUYỄN MẠNH CƯỜNG**

Tóm tắt: Sau khi thông qua Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Tòa án nhân dân (TAND) năm 2024, hệ thống Tòa án đã chuyển sang mô hình ba cấp. Sự chuyển đổi này không chỉ là sắp xếp hành chính mà còn thể hiện tư duy mới, nhằm phân định rõ thẩm quyền, chuyên môn hóa hoạt động xét xử và bảo đảm nguyên tắc độc lập của Tòa án. Để mô hình đột phá này thành công và phát huy hiệu quả, việc nghiên cứu kinh nghiệm của các quốc gia đã vận hành mô hình Tòa án ba cấp là một yêu cầu cấp thiết. Việc học hỏi có chọn lọc sẽ giúp Việt Nam tránh được những thách thức tiềm tàng, xây dựng một hệ thống tư pháp vững mạnh, hiệu quả, thực sự phụng sự công lý.

Từ khóa: Kinh nghiệm tổ chức; hệ thống Tòa án; mô hình ba cấp

Ngày nhận bài: 09/7/2025; Biên tập xong: 18/8/2025; Duyệt đăng: 22/8/2025

ORGANIZATION OF THE COURT SYSTEM ACCORDING TO THE THREE-TIER MODEL OF SOME COUNTRIES AND EXPERIENCES FOR VIETNAM

Abstract: Following the adoption of the amended 2024 Law on the Organization of the People's Courts, the judicial system has transitioned to a three-tier model. This transformation is not merely an administrative rearrangement but reflects a new mindset aimed at clearly delineating jurisdiction, specializing judicial activities, and ensuring the principle of judicial independence. For this groundbreaking model to be successful and effective, studying the experiences of countries that have successfully operated a three-tier court system is an urgent requirement. This selective learning will help Vietnam avoid potential challenges and build a strong, effective justice system that truly serves justice.

Keywords: Organizational experience; court system; three-tier model

Received: Jul 09, 2025; Editing completed: Aug 18, 2025; Accepted for publication: Aug 22, 2025

Đặt vấn đề

Một hệ thống Tòa án hợp lý không chỉ là nền tảng cho việc bảo vệ công lý, quyền con người, quyền công dân mà còn là yếu tố then chốt để xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa, thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội và hội nhập. Trên thế giới, mô hình tổ chức hệ thống Tòa án theo ba cấp đã được nhiều quốc gia áp dụng và chứng minh được tính ưu việt. Tiêu biểu cho hai truyền thống pháp luật là Hoa Kỳ (hệ thống Thông luật) và Pháp (hệ thống Dân luật), cả hai quốc gia này đều có lịch sử lâu đời trong việc xây dựng và vận hành hệ thống Tòa án ba cấp. Việc nghiên cứu kinh nghiệm tổ chức hệ thống Tòa án ba cấp của Hoa Kỳ và Pháp không chỉ mang lại cái nhìn toàn diện về hai mô hình tổ chức hệ thống Tòa án điển hình, mà còn cung cấp những cơ sở lý luận và thực tiễn quý báu.

1. Những cơ sở lý luận để Việt Nam tổ chức hệ thống Tòa án ba cấp

1.1. Nguyên tắc tổ chức hệ thống Tòa án

Về nguyên tắc tổ chức hệ thống Tòa án, mô hình tổ chức theo đơn vị hành chính như TAND cấp huyện và TAND cấp tỉnh trong hệ thống cũ của Việt Nam có ưu điểm là gắn liền với cơ cấu quản lý Nhà nước tại địa phương, thuận lợi cho việc phối hợp. Việc chuyển đổi sang mô hình tổ chức Tòa án ba cấp được xem là một bước tiến quan trọng nhằm "phá vỡ" sự phụ thuộc vào địa giới hành chính, tăng cường tính độc lập, khách quan và chuyên nghiệp cho hoạt động xét xử, thể hiện ở việc thay thế: (i) TAND cấp huyện bằng TAND khu vực[1]; (ii) một phần chức năng, nhiệm vụ của TAND cấp cao bằng các Tòa phúc thẩm thuộc TAND tối cao (TANDTC)[2]. Dù mang lại

* *Email: Tranthilientths@gmail.com*

Tiến sĩ, Khoa Pháp luật hình sự, Trường Đại học Luật Hà Nội

** *Email: Nguyenmanhcuongtths.hlu@gmail.com*

Cử nhân, K21A - Trường Đại học Luật Hà Nội

[1] Trước đây, theo hệ thống TAND 4 cấp, TAND cấp huyện sẽ xét xử các vụ việc trong phạm vi địa giới hành chính của huyện; còn hiện nay, theo hệ thống TAND 3 cấp thì TAND khu vực sẽ xét xử các vụ việc của nhiều xã/ phường/ đặc khu, tức là so với trước thì thẩm quyền xét xử của TAND khu vực không bị giới hạn bởi địa giới hành chính như TAND cấp huyện.

[2] Điểm b khoản 1 Điều 47 Luật Tổ chức TAND năm 2024 (sửa đổi, bổ sung năm 2025).

lợi ích lớn về tính độc lập, song cũng tạo ra một thách thức mới không hề nhỏ, vì Tòa án được tổ chức theo khu vực, còn các cơ quan phối hợp tố tụng khác như Cơ quan điều tra, Cơ quan thi hành án lại hoạt động theo địa giới hành chính cấp tỉnh. Sự bất đối xứng này đòi hỏi phải thiết kế lại một cơ chế phối hợp liên ngành hoàn toàn mới, khoa học và hiệu quả, vì các hoạt động như tống đạt văn bản, triệu tập đương sự, áp dụng biện pháp ngăn chặn, thu thập chứng cứ hay tổ chức thi hành án có thể trở nên phức tạp, chậm trễ và ảnh hưởng đến tiến độ giải quyết vụ án.

Về nguyên tắc hai cấp xét xử, nội hàm của nguyên tắc này là một vụ án sau khi được xét xử lần đầu theo thủ tục sơ thẩm, nếu bản án, quyết định sơ thẩm đó chưa có hiệu lực pháp luật và bị kháng cáo hoặc kháng nghị trong thời hạn luật định thì sẽ được Tòa án cấp trên trực tiếp xét xử lại một lần nữa theo thủ tục phúc thẩm. Cấp phúc thẩm có vai trò kiểm tra lại cả tính hợp pháp và tính có căn cứ của bản án sơ thẩm, qua đó có thể khắc phục, sửa chữa những sai sót (nếu có) của Tòa án cấp sơ thẩm về áp dụng pháp luật, đánh giá chứng cứ hoặc vi phạm thủ tục tố tụng[3]. Hơn nữa, mô hình tổ chức Tòa án ba cấp hay bốn cấp không hề mâu thuẫn với nguyên tắc hai cấp xét xử, vì số lượng cấp Tòa án là vấn đề thuộc về tổ chức hành chính, trong khi hai cấp xét xử là một nguyên tắc tố tụng cốt lõi. Chính vì vậy, cuộc cải cách không làm thay đổi nguyên tắc tố tụng này, mà là một sự tái cơ cấu, tái phân bổ thẩm quyền thực hiện các cấp xét xử giữa các cấp Tòa án.

Về vai trò của Tòa án Tối cao trong mô hình ba cấp, bên cạnh chức năng xét xử, Tòa án Tối cao còn giữ vai trò trọng yếu trong việc quản lý toàn bộ hệ thống Tòa án, đảm bảo việc áp dụng pháp luật được thống nhất trên toàn quốc và đặc biệt là vai trò phát triển án lệ để hướng dẫn xét xử. Trong mô hình mới, TANDTC không chỉ giữ vai trò giám đốc thẩm, tái thẩm truyền thống mà còn được tăng cường thêm nhiệm vụ là sẽ trực tiếp đảm nhận nhiệm vụ phúc thẩm đối với các vụ án hình sự mà bản án, quyết định sơ thẩm của TAND cấp tỉnh chưa có hiệu lực pháp luật bị kháng cáo, kháng nghị theo quy định của luật[4]. Đồng thời, vai trò tổng kết thực tiễn xét xử và phát triển án lệ tiếp tục được khẳng định là nhiệm vụ trung tâm, sự kết hợp của ba vai trò này (phúc thẩm, giám đốc thẩm/tái thẩm và phát triển án lệ) cho thấy một sự chuyển dịch về bản chất. TANDTC không còn chỉ là một cơ quan "hậu kiểm", xem xét lại các bản án đã có hiệu lực, mà còn tham gia trực tiếp hơn vào quá trình hình thành các phán quyết ngay từ cấp phúc thẩm.

1.2. Cấu trúc và thẩm quyền của các cấp Tòa án

Cấp thứ nhất, TAND khu vực: Đây là cấp Tòa án nền tảng trong mô hình mới, được thành lập trên cơ sở cơ cấu lại các TAND cấp huyện để thực hiện nhiệm vụ xét xử sơ thẩm phần lớn các vụ án. Cơ cấu tổ chức của TAND khu vực bao gồm các Tòa chuyên trách như Tòa Hình sự, Tòa Dân sự, Tòa Hành chính, Tòa Kinh tế, Tòa Gia đình và người chưa thành niên[5]. Một điểm mới mang tính đột phá là việc thành lập Tòa án chuyên biệt tại cấp sơ thẩm này được đặt tại Trung tâm tài chính quốc tế[6]. Đây không chỉ là một sự điều chỉnh về mặt tổ chức mà còn là một bước đi mang tầm chiến lược, nhất là trong bối cảnh Việt Nam hội nhập kinh tế quốc tế ngày càng sâu rộng, các tranh chấp liên quan đến sở hữu trí tuệ và phá sản doanh nghiệp ngày càng gia tăng về số lượng và độ phức tạp. Việc thành lập Tòa án chuyên biệt này là một tín hiệu mạnh mẽ, khẳng định cam kết của Việt Nam trong việc thực thi nghiêm túc các hiệp định thương mại tự do thế hệ mới (như Hiệp định Đối tác toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương - CPTPP, Hiệp định Thương mại Tự do Việt Nam - Liên minh châu Âu - EVFTA) và nỗ lực cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh để thu hút vốn đầu tư nước ngoài.

Cấp thứ hai, TAND cấp tỉnh: TAND cấp tỉnh trở thành một "trung tâm tư pháp" của địa phương với thẩm quyền được mở rộng đáng kể khi vừa thực hiện chức năng sơ thẩm, vừa thực hiện chức năng phúc thẩm. Về thẩm quyền sơ thẩm, TAND cấp tỉnh sẽ tập trung xét xử những vụ án có tính chất đặc biệt nghiêm trọng, phức tạp, điển hình là các vụ án hình sự có khung hình phạt cao nhất là trên 20 năm tù, tù chung thân hoặc tử hình[7]. Về thẩm quyền

[3] Đặc biệt, cần phải phân biệt rõ hai cấp xét xử này với các thủ tục đặc biệt như giám đốc thẩm, tái thẩm - là những thủ tục dùng để xem xét lại các bản án, quyết định đã có hiệu lực pháp luật khi phát hiện có vi phạm pháp luật nghiêm trọng hoặc tình tiết mới quan trọng.

[4] Khoản 3 Điều 46 Luật Tổ chức TAND năm 2024 (sửa đổi, bổ sung năm 2025).

[5] Điểm a khoản 1 Điều 60 Luật Tổ chức TAND năm 2024 (sửa đổi, bổ sung năm 2025).

[6] Điểm d khoản 1 Điều 4 Luật Tổ chức TAND năm 2024 (sửa đổi, bổ sung năm 2025).

[7] Khoản 2 Điều 268 BLTTHS năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025).

phúc thẩm, đây là cấp phúc thẩm chính, xét xử lại các bản án, quyết định sơ thẩm của tất cả các TAND khu vực trên địa bàn tỉnh bị kháng cáo, kháng nghị. Đặc biệt, TAND cấp tỉnh được bổ sung một nhiệm vụ hoàn toàn mới: Giám đốc thẩm, tái thẩm các bản án, quyết định của TAND khu vực đã có hiệu lực pháp luật nhưng bị kháng nghị[8]. Điều này có nghĩa là TAND cấp tỉnh không chỉ là cấp xét xử lại các bản án chưa có hiệu lực (phúc thẩm) mà còn là "chốt chặn" đầu tiên để kiểm soát chất lượng, khắc phục sai lầm của các bản án đã có hiệu lực của Tòa án cấp dưới.

Cấp thứ ba, TANDTC: TANDTC tiếp tục giữ vị trí là cơ quan xét xử cao nhất của quốc gia, nhưng vai trò và cơ cấu đã có sự thay đổi mang tính cách mạng, đó là tiếp nhận toàn bộ chức năng, nhiệm vụ giám đốc thẩm, tái thẩm từ ba TAND cấp cao bị bãi bỏ. Theo thống kê, trong khi TANDTC trước đây giải quyết khoảng 2,800 đơn đề nghị giám đốc thẩm, tái thẩm mỗi năm thì ba TAND cấp cao xử lý tới 6,500 đơn[9]. Việc hợp nhất này dự báo sẽ làm khối lượng công việc giám đốc thẩm, tái thẩm tại TANDTC tăng lên khoảng 11,000 đơn/năm, tức là tăng gần 4 lần. Để đáp ứng khối lượng công việc này, Luật mới đã quyết định tăng số lượng Thẩm phán TANDTC từ 13-17 người lên không ít hơn 23 và không quá 27 người[10]. Bên cạnh đó, TANDTC còn được bổ sung nhiệm vụ phúc thẩm các vụ án hình sự do TAND cấp tỉnh xét xử sơ thẩm, để thực hiện nhiệm vụ này, trong cơ cấu tổ chức của TANDTC sẽ thành lập các Tòa Phúc thẩm TANDTC. Việc tập trung một khối lượng công việc xét xử cụ thể (cả phúc thẩm và giám đốc thẩm) quá lớn về TANDTC có thể biến cơ quan này thành một "siêu Tòa án" và tạo ra một "nút thắt cổ chai" trong hệ thống tư pháp. Nếu không có cơ chế sàng lọc, phân loại vụ việc một cách khoa học và hiệu quả, TANDTC có nguy cơ bị sa lầy vào việc giải quyết các vụ việc cụ thể. Điều này có thể làm suy giảm thời gian và nguồn lực cần thiết để thực hiện các nhiệm vụ có tầm vóc chiến lược hơn, bao gồm tổng kết thực tiễn xét xử, phát triển án lệ và định hướng áp dụng thống nhất pháp luật trong toàn hệ thống - vốn là sứ mệnh quan trọng nhất của một TANDTC.

Ngoài ra, còn có Tòa án quân sự được tổ chức trong Quân đội nhân dân Việt Nam để xét xử những vụ án hình sự mà bị cáo là quân nhân tại ngũ và vụ án khác theo quy định của luật[11], gồm ba cấp là: (i) Tòa án quân sự trung ương; (ii) Tòa án quân sự quân khu và tương đương; (iii) Tòa án quân sự khu vực[12].

2. Kinh nghiệm tổ chức hệ thống Tòa án ba cấp của một số quốc gia

2.1. Kinh nghiệm tổ chức hệ thống Tòa án tại Hoa Kỳ

2.1.1. Hệ thống Tòa án kép

Đặc điểm quan trọng và phức tạp nhất của hệ thống tư pháp Hoa Kỳ là cấu trúc Tòa án kép, một sản phẩm trực tiếp của hình thức Nhà nước liên bang. Nguyên tắc này có nghĩa là trên lãnh thổ Hoa Kỳ tồn tại song song hai hệ thống Tòa án hoàn chỉnh và độc lập: Hệ thống Tòa án liên bang và hệ thống Tòa án của từng tiểu bang. Tổng cộng có hơn 51 hệ thống Tòa án riêng biệt, bao gồm hệ thống liên bang, 50 hệ thống tiểu bang và một hệ thống của Quận Columbia[13]. Nguồn gốc lịch sử của hệ thống này bắt nguồn từ việc các tiểu bang thành viên ban đầu đã có sẵn hệ thống Tòa án riêng trước khi Hoa Kỳ được thành lập[14]. Khi Hiến pháp năm 1787 ra đời, việc thiết lập một hệ thống tư pháp quốc gia đã tạo ra cấu trúc kép này thay vì thay thế các hệ thống Tòa án tiểu bang hiện có.

2.1.2. Cấu trúc Tòa án Liên bang ba cấp

Hệ thống Tòa án liên bang được tổ chức theo một cấu trúc ba cấp rõ ràng, bao gồm:

Cấp thứ nhất, Tòa án sơ thẩm: Là cấp xét xử ban đầu của hệ thống liên bang, có chức năng sơ thẩm các vụ án dân sự và hình sự thuộc thẩm quyền liên bang, có 94 quận tư pháp liên bang và mỗi quận có một Tòa án sơ thẩm (Tòa án quận), đây là nơi diễn ra các phiên tòa, thu thập chứng cứ, lắng nghe nhân chứng và là cấp duy nhất trong hệ thống liên bang có sự tham gia của bồi thẩm đoàn để quyết định các vấn đề về sự thật[15].

[8] Khoản 3 Điều 55 Luật Tổ chức TAND năm 2024 (sửa đổi, bổ sung năm 2025).

[9] Nhật Minh (2025), *Tổ chức hệ thống Tòa án 3 cấp, chuyển các TAND sơ thẩm chuyên biệt thành các Tòa chuyên trách*, https://cand.com.vn/thoi-su/to-chuc-he-thong-toa-an-3-cap-chuyen-cac-tand-so-tham-chuyen-biet-thanh-cac-toa-chuyen-trach-i766501/, truy cập ngày 27/6/2025.

[10] Khoản 1 Điều 48 Luật Tổ chức TAND năm 2024 (sửa đổi, bổ sung năm 2025).

[11] Điều 64 Luật Tổ chức TAND năm 2024 (sửa đổi, bổ sung năm 2025).

[12] Điểm e khoản 1 Điều 4 Luật Tổ chức TAND năm 2024 (sửa đổi, bổ sung năm 2025).

[13] David W. Neubauer, *America's Courts and the Criminal Justice System*, Thomson Wadsworth, 2004, p. 53.

[14] University of Central Florida, *The Dual Court System*, https://pressbooks.online.ucf.edu/amnatgov/chapter/the-dual-court-system/, truy cập ngày 27/6/2025.

[15] United States Courts, *About U.S. District Courts*, https://www.uscourts.gov/about-federal-courts/court-role-

Cấp thứ hai, Tòa án phúc thẩm: Có nhiệm vụ xem xét lại các quyết định của Tòa án sơ thẩm, có tổng cộng 13 Tòa án phúc thẩm, trong đó: 12 Tòa án phúc thẩm được phân chia theo khu vực địa lý, mỗi Tòa phụ trách một khu vực bao gồm một nhóm các quận tư pháp và Tòa án phúc thẩm thứ 13, Tòa án phúc thẩm liên bang cho khu vực liên bang, có thẩm quyền toàn quốc đối với các loại vụ việc đặc thù như các vụ án về bằng sáng chế, bản quyền hoặc các vụ việc từ Tòa án Thương mại quốc tế[16]. Điểm mấu chốt là Tòa án phúc thẩm không xét xử lại vụ án từ đầu, họ không nghe nhân chứng hay tiếp nhận bằng chứng mới, mà thay vào đó sẽ là một hội đồng gồm ba Thẩm phán sẽ xem xét hồ sơ của phiên tòa sơ thẩm để xác định xem có sai sót nào về mặt áp dụng pháp luật đã xảy ra hay không[17]. Phán quyết của Tòa án phúc thẩm có tính ràng buộc đối với các Tòa án sơ thẩm trong cùng khu vực và phần lớn các vụ việc liên bang kết thúc ở cấp này.

Cấp thứ ba, Tòa án Tối cao: Đứng đầu hệ thống tư pháp liên bang và là cơ quan tư pháp duy nhất được thành lập trực tiếp bởi Điều III Hiến pháp, bao gồm 09 Thẩm phán tối cao liên bang. Tòa án Tối cao có thẩm quyền phúc thẩm cao nhất, xem xét các kháng cáo từ các Tòa án phúc thẩm liên bang và từ các Tòa án Tối cao của tiểu bang (trong những trường hợp liên quan đến luật liên bang). Phán quyết của Tòa án Tối cao là cuối cùng, không thể kháng cáo và sẽ trở thành án lệ có tính ràng buộc trên toàn quốc, Tòa cũng có một số thẩm quyền sơ thẩm rất hạn chế như trong các tranh chấp giữa các tiểu bang[18].

2.1.3. Tính độc lập của Tòa án

Tính độc lập của Tòa án là một trong những nguyên tắc nền tảng của hệ thống chính trị Hoa Kỳ, nhằm đảm bảo Thẩm phán đưa ra phán quyết một cách công bằng, chỉ dựa trên sự thật và pháp luật mà không bị ảnh hưởng bởi áp lực từ các nhánh quyền lực khác hay từ dư luận[19]. Ba trụ cột chính được Hiến pháp thiết lập để bảo vệ tính độc lập này gồm: (i) *Bổ nhiệm thay vì bầu cử:* Các Thẩm phán liên bang được Tổng thống bổ nhiệm và được Thượng viện phê chuẩn, cơ chế này giúp họ thoát khỏi các chu kỳ vận động tranh cử, gây quỹ và các áp lực chính trị đảng phái, cho phép họ tập trung vào công việc chuyên môn thay vì phải làm hài lòng cử tri để tái đắc cử; (ii) *Nhiệm kỳ trọn đời:* Điều III của Hiến pháp quy định rằng các Thẩm phán liên bang sẽ giữ chức vụ "trong khi có hành vi tốt", thực chất là một nhiệm kỳ trọn đời, sự đảm bảo về công việc này cho phép các Thẩm phán đưa ra những quyết định khó khăn hoặc không được lòng dân mà không sợ bị sa thải; (iii) *Lương không bị cắt giảm:* Hiến pháp cấm Quốc hội cắt giảm lương của Thẩm phán trong nhiệm kỳ của họ, điều này ngăn cản nhánh lập pháp sử dụng quyền lực ngân sách để trừng phạt hoặc gây ảnh hưởng đến các phán quyết của Tòa án[20].

2.2. Kinh nghiệm tổ chức hệ thống Tòa án tại Pháp

2.2.1. Hệ thống Nhị nguyên

Hệ thống Tòa án của Pháp được tổ chức theo mô hình nhị nguyên, mô hình này bao gồm hai nhánh Tòa án hoàn toàn riêng biệt và tồn tại song song, độc lập với nhau, gồm: (i) *Nhánh Tòa án Tư pháp:* Xét xử các vụ án dân sự và hình sự[21]; (ii) *Nhánh Tòa án Hành chính:* Xét xử các vụ việc hành chính[22]. Sự phân chia rạch ròi này bắt nguồn từ một đạo luật năm 1790, nghiêm cấm các Tòa án Tư pháp xét xử các vụ việc liên quan đến hoạt động của cơ quan hành chính, tạo sự ra đời của một hệ thống Tòa án riêng biệt cho lĩnh vực công[23].

2.2.2. Cấu trúc hai nhánh Tòa án

Thứ nhất, nhánh Tòa án Tư pháp: Được tổ

and-structure/about-us-district-courts, truy cập ngày 28/6/2025.

[16] United States Courts, *About the U.S. Courts of Appeals*, https://www.uscourts.gov/about-federal-courts/court-role-and-structure/about-us-courts-appeals, truy cập ngày 28/06/2025.

[17] United States Courts, *Appellate Courts and Cases - Journalist's Guide*, https://www.uscourts.gov/data-news/reports/handbooks-manuals/a-journalists-guide-federal-courts/appellate-courts-and-cases-journalists-guide, truy cập ngày 28/06/2025.

[18] United States Courts, *About the Supreme Court*, https://www.uscourts.gov/about-federal-courts/educational-resources/about-educational-outreach/activity-resources/about, truy cập ngày 28/06/2025.

[19] American Bar Association, *Rule of Law and the Courts*, https://www.americanbar.org/groups/public_education/resources/rule-of-law/rule-of-law-and-the-courts/, truy cập ngày 29/6/2025.

[20] Judicial Learning Center, *Judicial Independence*, https://judiciallearningcenter.org/judicial-independence/, truy cập ngày 29/6/2025.

[21] Phạm Văn Phương (2023), *Bàn về vai trò của Tòa án trong tố tụng hình sự ở Pháp*, https://lsvn.vn/ba-n-ve-vai-tro-cu-a-to-a-a-n-trong-to-tu-ng-hi-nh-su-o-pha-p-1695920561-a135758.html, truy cập ngày 30/06/2025.

[22] Nguyễn Thanh Quyên (2023), *Tòa án hành chính của một số quốc gia trên thế giới*, https://danchuphapluat.vn/toa-an-hanh-chinh-cua-mot-so-quoc-gia-tren-the-gioi-3129.html, truy cập ngày 30/6/2025.

[23] Muklis Al'anam, Lanny Ramli, Natyama Hemsanit, "The Expansion of the Absolute Competence of Administrative Courts: A Comparative Legal Study with the French Conseil d'État", *Nagara Law Journal*, 2024.

chức theo cấu trúc ba cấp điển hình của hệ thống Dân luật, bao gồm[24]:

Cấp thứ nhất, Tòa sơ thẩm là cấp xét xử nền tảng trong hệ thống tư pháp Pháp, nơi các vụ việc được thụ lý và giải quyết lần đầu một cách toàn diện cả về nội dung sự kiện và áp dụng pháp luật. Tòa án Tư pháp có thẩm quyền chung, xử lý phần lớn các tranh chấp dân sự và thương mại, đồng thời có thẩm quyền riêng biệt đối với các lĩnh vực quan trọng như nhân thân, thừa kế và hợp đồng thuê thương mại[25]. Trong cơ cấu này còn có Tòa án địa phương chuyên giải quyết các vụ kiện có giá trị yêu cầu từ 10.000 € trở xuống và Thẩm phán chuyên trách về các vụ việc bảo vệ (JCP) xử lý các tranh chấp về thuê nhà ở và tín dụng tiêu dùng. Về hình sự, thẩm quyền được phân chia rõ ràng dựa trên mức độ nghiêm trọng của hành vi[26]: (i) Tòa Cảnh sát xét xử các vi phạm nhỏ[27]; (ii) Tòa Hình sự xét xử các tội ít nghiêm trọng (tội nhẹ) mà có thể bị phạt mức tối đa 15 hoặc 20 năm tù (không trong tình trạng tái phạm)[28]; (iii) Tòa Đại hình xét xử các tội đặc biệt nghiêm trọng (trọng tội)[29]. Bên cạnh đó, hệ thống sơ thẩm còn có các Tòa án chuyên biệt như Tòa án Lao động chuyên giải quyết tranh chấp lao động và Tòa án Thương mại dành cho các vụ việc giữa các thương nhân.

Cấp thứ hai, Tòa phúc thẩm được thiết lập để xem xét lại các phán quyết từ Tòa sơ thẩm khi có kháng cáo. Với 36 tòa trên toàn quốc, Tòa Phúc thẩm có chức năng xét xử lại toàn bộ vụ án, bao gồm cả việc đánh giá lại chứng cứ, sự thật của vụ việc và kiểm tra tính đúng đắn của việc áp dụng pháp luật. Được tổ chức thành các phòng chuyên trách như dân sự, xã hội, thương mại và hình sự, Tòa án cấp này đảm bảo sự xem xét toàn diện. Tuy nhiên, không phải mọi vụ việc đều có thể được kháng cáo như các tranh chấp có giá trị từ 5.000 € trở xuống.

Cấp thứ ba, Tòa Phá án có trụ sở tại Paris, là Tòa án cao nhất và là đỉnh của hệ thống Tòa án tư pháp Pháp. Khác biệt hoàn toàn với Tòa Phúc thẩm, Tòa Phá án không phải là một cấp xét xử thứ ba và không xem xét lại các vấn đề về sự thật hay chứng cứ của vụ án. Chức năng cốt lõi và duy nhất của Tòa là kiểm tra xem các Tòa án cấp dưới có áp dụng đúng pháp luật hay không, qua đó đảm bảo pháp luật được diễn giải và áp dụng một cách thống nhất trên toàn lãnh thổ Pháp. Bằng việc thực hiện vai trò này, Tòa Phá án tạo ra các án lệ quan trọng, định hướng cho các vụ việc trong tương lai.

Thứ hai, nhánh Tòa án Hành chính. Các Tòa án Hành chính xử lý các vụ kiện liên quan đến Nhà nước, chính quyền địa phương hoặc các cơ quan công quyền khác được điều chỉnh bởi luật công. Các Tòa án Hành chính gồm ba cấp[30]:

Cấp thứ nhất, Tòa án Hành chính sơ thẩm là nền tảng của nhánh hành chính, nơi người dân và doanh nghiệp có thể khởi kiện các quyết định của cơ quan công quyền mà họ cho là trái pháp luật. Đây là cửa ngõ đầu tiên để giải quyết các tranh chấp phổ biến như khiếu kiện về giấy phép xây dựng, các quyết định xử phạt hành chính, hay các vấn đề liên quan đến công vụ. Với 42 Tòa án được phân bổ trên khắp lãnh thổ Pháp, cấp này đảm bảo khả năng tiếp cận công lý hành chính một cách rộng rãi cho mọi công dân.

Cấp thứ hai, Tòa Hành chính phúc thẩm có nhiệm vụ xem xét lại các phán quyết của Tòa cấp dưới khi có kháng cáo. Khi một vụ việc được đưa lên cấp này, Tòa sẽ không chỉ kiểm tra lại việc áp dụng pháp luật mà còn đánh giá lại toàn bộ các tình tiết và chứng cứ của vụ án. Hiện có 08 Tòa Hành chính phúc thẩm, mỗi tòa chịu trách nhiệm cho một khu vực pháp lý rộng lớn, đảm bảo các vụ việc được xem xét một cách kỹ lưỡng và toàn diện lần thứ hai trước khi có thể đi đến cấp xét xử cao nhất.

Cấp thứ ba, Tham chính viện là cơ quan đỉnh cao của nhánh hành chính và là một trong những thể chế quan trọng nhất của Nhà nước pháp quyền. Cơ quan này thực thi một vai trò kép độc đáo: Vừa là Tòa án Hành chính tối cao, xét xử giám đốc thẩm để đảm bảo pháp luật được áp dụng thống nhất, vừa là cố vấn pháp lý tối cao cho Chính phủ đối với các dự thảo luật và văn bản quy phạm pháp luật quan trọng. Trong vai trò xét xử, Tham chính viện chủ yếu tập trung vào các vấn đề pháp lý

[24] Françoise Berton (2010), *The French court system - An overview*, https://berton-associes.us/blog/litigation-in-france/french-court-system-overview/, truy cập ngày 02/07/2025.

[25] Kể từ cuộc cải cách năm 2020, các Tòa án sơ thẩm thẩm quyền hẹp và thẩm quyền rộng đã được sáp nhập thành một cơ quan duy nhất là Tòa án Tư pháp (Tribunal Judiciaire).

[26] Điều 111-1 BLTTHS Pháp quy định phân loại tội phạm gồm: (i) Contraventions (vi cảnh), (ii) Délits (tội nhẹ/ít nghiêm trọng); (iii) Crimes (tội đặc biệt nghiêm trọng).

[27] Các điều từ Điều 521 đến Điều 523 BLTTHS Pháp.

[28] Điều 380-16 BLTTHS Pháp.

[29] Điều 231 BLTTHS Pháp.

[30] Ngô Cường (2024), *Án lệ của Tham chính viện của Cộng hòa Pháp*, https://tapchitoaan.vn/an-le-cua-tham-chinh-vien-cong-hoa-phap12745.html, truy cập ngày 03/7/2025.

chứ không phải sự thật của vụ án, đồng thời cũng là Tòa sơ thẩm và chung thẩm cho các vụ kiện đặc biệt quan trọng như khiếu kiện sắc lệnh của Tổng thống.

2.2.3. Mô hình Trường Thẩm phán quốc gia

Sự thành công và uy tín của hệ thống tư pháp Pháp không thể tách rời khỏi mô hình đào tạo và tuyển chọn Thẩm phán chuyên nghiệp, tập trung và thống nhất tại Trường Thẩm phán quốc gia (ENM). Để trở thành một *magistrat* (thuật ngữ chung chỉ cả Thẩm phán và Công tố viên), con đường chính là phải vượt qua kỳ thi tuyển đầu vào cực kỳ cạnh tranh của ENM. Các ứng viên trúng tuyển được gọi là học viên tư pháp, sẽ trải qua một khóa đào tạo được trả lương kéo dài 31 tháng. Chương trình này được thiết kế để dạy "nghề Thẩm phán", chứ không chỉ đơn thuần là kiến thức pháp luật, có khoảng 70% thời gian đào tạo là thực tập tại các môi trường thực tế như Tòa án, Văn phòng luật sư, Cơ quan điều tra, Nhà tù, Doanh nghiệp và cả ở nước ngoài[31].

3. Bài học kinh nghiệm cho Việt Nam

3.1. Phân định thẩm quyền xét xử sơ thẩm vụ án hình sự của Tòa án nhân dân khu vực và Tòa án nhân dân cấp tỉnh

Một trong những thách thức lớn nhất khi triển khai mô hình Tòa án ba cấp tại Việt Nam là phải phân định thẩm quyền sơ thẩm vụ án hình sự một cách khoa học, rành mạch giữa TAND khu vực và TAND cấp tỉnh để tránh sự tùy nghi và thiếu nhất quán. Trong các hệ thống Dân luật như Pháp, thẩm quyền xét xử vụ án hình sự được phân cấp dựa trên mức độ nghiêm trọng của tội phạm (Tòa Cảnh sát xử vi phạm, Tòa Hình sự xét xử các tội nhẹ mà có mức phạt tù có thể lên đến 15 hoặc 20 năm và không phải tái phạm, Tòa Đại hình xét xử các tội nặng mà không phải các tội được truy tố thuộc thẩm quyền của Tòa Hình sự), với tiêu chí định lượng rõ ràng để tránh tùy nghi. Tại Việt Nam, căn cứ về mức độ nghiêm trọng của tội phạm vẫn hợp lý, nhưng cần được quy định chi tiết hơn dựa trên khung hình phạt cao nhất để loại bỏ các cách hiểu khác nhau. Theo đó, cần quy định một cách rõ ràng và dứt khoát hơn về mối liên hệ giữa loại tội phạm và cấp Tòa án theo hướng sau: TAND khu vực xét xử sơ thẩm các vụ án hình sự về tội phạm ít nghiêm trọng, tội phạm nghiêm trọng và tội phạm rất nghiêm trọng (tức là các tội phạm có mức cao nhất của khung hình phạt đến 15 năm tù); còn TAND cấp tỉnh xét xử sơ thẩm các vụ án hình sự về tội phạm đặc biệt nghiêm trọng (tức là các tội phạm có mức cao nhất của khung hình phạt là trên 15 năm tù, tù chung thân hoặc tử hình).

Bên cạnh đó, để tăng cường tính minh bạch và thống nhất, cần chỉnh sửa Điều 268 Bộ luật Tố tụng hình sự (BLTTHS) năm 2015 theo hướng sau: (i) Đề xuất bãi bỏ các cụm từ mang tính chủ quan, định tính và khó xác định như "có nhiều tình tiết phức tạp khó đánh giá, thống nhất về tính chất vụ án" và "liên quan đến nhiều cấp, nhiều ngành" ra khỏi điểm c khoản 2 Điều 268 để loại bỏ nguồn gốc chính của sự thiếu thống nhất và tranh cãi về thẩm quyền, nhất là tránh "sự đùn đẩy" việc của TAND khu vực lên cho TAND cấp tỉnh; (ii) Các trường hợp ngoại lệ về thẩm quyền của TAND cấp tỉnh cần được duy trì nhưng phải được quy định một cách cụ thể và rõ ràng hơn. Đối với các vụ án có yếu tố đặc biệt như "bị cáo là cán bộ lãnh đạo chủ chốt", cần có văn bản hướng dẫn của liên ngành trung ương hoặc nghị quyết của Hội đồng Thẩm phán TANDTC định nghĩa "cán bộ lãnh đạo chủ chốt ở cấp xã, phường, đặc khu" là những chức danh nào và làm rõ các trường hợp như bị cáo đã từng giữ chức vụ đó tại thời điểm phạm tội nhưng đã nghỉ hưu hoặc chuyển công tác khi bị khởi tố.

3.2. Củng cố tính độc lập và trách nhiệm giải trình của Tòa án

Để củng cố nền tư pháp, thách thức cốt lõi là tạo ra sự cân bằng giữa độc lập trong xét xử và trách nhiệm giải trình trước nhân dân, tránh lạm dụng quyền lực. Kinh nghiệm quốc tế cho thấy, trong khi mô hình của Mỹ với nhiệm kỳ trọn đời có thể dẫn đến sự chính trị hóa và thiếu trách nhiệm thì mô hình của Pháp lại xây dựng sự độc lập dựa trên một nền tảng khác biệt và phù hợp hơn với bối cảnh Việt Nam, đó là sự chuyên nghiệp hóa. Thẩm phán Pháp độc lập không phải vì các bảo đảm mang tính tuyệt đối, mà vì họ là thành viên của một đoàn thể công vụ ưu tú, được đào tạo bài bản, có uy tín và được chính thể chế của mình bảo vệ thông qua các cơ chế quản lý nội bộ chặt chẽ. Đi theo con đường này, Luật Tổ chức TAND mới đã đặt những viên gạch nền móng quan trọng[32]. Để các quy

[31] École Nationale de la Magistrature, *Admission for student*, https://www.enmjustice.fr/en/admission-students, truy cập ngày 04/7/2025.

[32] Luật Tổ chức TAND năm 2024 (sửa đổi, bổ sung năm 2025) đã dành hẳn một chương để quy định về Hội đồng tuyển chọn, giám sát Thẩm phán quốc gia tại Chương III gồm 07 điều từ Điều 39 đến Điều 45.

định này có hiệu quả, trước hết cần đảm bảo Hội đồng Tuyển chọn, giám sát Thẩm phán quốc gia hoạt động một cách thực chất và độc lập, trở thành "bộ lọc" khách quan cho việc tuyển chọn và kỷ luật Thẩm phán. Song song đó, việc thực thi nghiêm túc chế độ nhiệm kỳ mới (05 năm đầu và sau đó là liên tục đến khi nghỉ hưu) sẽ tạo ra sự yên tâm và bản lĩnh cần thiết cho Thẩm phán khi ra phán quyết. Cuối cùng, sự độc lập đó phải được đặt trong một khuôn khổ trách nhiệm rõ ràng thông qua việc hoàn thiện các quy tắc đạo đức nghề nghiệp và cơ chế thanh tra, kiểm tra hiệu quả, bởi đó là cách duy nhất để sự độc lập của Tòa án có được niềm tin trọn vẹn từ công chúng.

3.3. Xây dựng lộ trình nâng cao chất lượng của Thẩm phán

Để xây dựng một nền tư pháp vững mạnh, việc chuyên nghiệp hóa đội ngũ Thẩm phán là yếu tố tiên quyết và mô hình ENM của Pháp chính là một khuôn mẫu thành công đã được kiểm chứng. Mô hình này tạo ra một "đầu vào" duy nhất và khép kín, nơi những ứng viên xuất sắc nhất được tuyển chọn và đào tạo chuyên sâu trong một môi trường thống nhất, đảm bảo mọi Thẩm phán khi ra nghề đều có chung một nền tảng chuyên môn và đạo đức. Nhìn lại thực trạng Việt Nam, con đường trở thành Thẩm phán hiện còn khá rời rạc, đòi hỏi ứng viên phải tự tích lũy kinh nghiệm sau khi tốt nghiệp đại học rồi mới tham gia các khóa đào tạo nghiệp vụ ngắn hạn tại Học viện Tòa án. Để khắc phục điểm này và nâng tầm vị thế của Ngành, Việt Nam cần một lộ trình chiến lược nhằm nâng cấp toàn diện Học viện Tòa án theo chuẩn mực như ENM. Lộ trình này phải bắt đầu ngay *trong ngắn hạn* bằng việc chuẩn hóa và tăng tính cạnh tranh của kỳ thi tuyển chọn hiện tại, đồng thời gia tăng mạnh mẽ thời lượng thực hành, thực tập. Tiếp đó, *trong trung hạn*, cần thí điểm mô hình đào tạo tập trung, dài hạn khoảng 24 đến 30 tháng cho các cử nhân luật xuất sắc được tuyển chọn qua một kỳ thi quốc gia riêng biệt. Đích đến cuối cùng *trong dài hạn* là hướng tới sửa đổi luật, quy định rằng việc tốt nghiệp chương trình đào tạo chuyên nghiệp tại Học viện Tòa án là điều kiện tiên quyết và duy nhất để được bổ nhiệm làm Thẩm phán lần đầu, qua đó biến Học viện thực sự trở thành "cánh cổng vàng" danh giá, đảm bảo chất lượng và sự thống nhất cho toàn bộ đội ngũ Thẩm phán.

Kết luận

Kinh nghiệm từ Hoa Kỳ và Pháp đã cung cấp những kinh nghiệm quý giá: (i) Mô hình của Hoa Kỳ nhấn mạnh tầm quan trọng của sự độc lập tư pháp được bảo đảm bằng Hiến pháp, nhưng cũng cảnh báo về những rủi ro của sự chính trị hóa và thiếu trách nhiệm giải trình; (ii) Mô hình của Pháp cho thấy một nền tư pháp độc lập và uy tín dựa trên sự chuyên môn hóa cao độ, năng lực thể chế và một quy trình đào tạo Thẩm phán chuyên nghiệp, thống nhất. Với Việt Nam, việc chuyển đổi sang mô hình ba cấp là một quyết sách đúng đắn, phù hợp với xu thế chung của thế giới và yêu cầu phát triển của đất nước./.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Luật Tổ chức TAND năm 2024 (sửa đổi, bổ sung năm 2025);

2. BLTTHS năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025);

3. Hiến pháp Hoa Kỳ, https://www.archives.gov/founding-docs/constitution-transcript;

4. BLTTHS của Pháp năm 1958 (sửa đổi, bổ sung năm 2025), https://www.legifrance.gouv.fr/codes/texte_lc/LEGITEXT000006071154;

5. David W. Neubauer, *America's Courts and the Criminal Justice System*, Thomson Wadsworth, 2004;

6. University of Central Florida, *The Dual Court System*, https://www.uscourts.gov;

7. American Bar Association, *Rule of Law and the Courts*, https://www.americanbar.org;

8. Judicial Learning Center, *Judicial Independence*, https://judiciallearningcenter.org;

9. Phạm Văn Phương (2023), *Bàn về vai trò của Tòa án trong tố tụng hình sự ở Pháp*, https://lsvn.vn/ba-n-ve-vai-tro-cu-a-to-a-a-n-trong-to-tu-ng-hi-nh-su-o-pha-p-1695920561-a135758.html, truy cập ngày 30/6/2025;

10. Nguyễn Thanh Quyên, "Tòa án hành chính của một số quốc gia trên thế giới", https://danchuphapluat.vn/toa-an-hanh-chinh-cua-mot-so-quoc-gia-tren-the-gioi-3129.html, truy cập ngày 30/6/2025;

11. Muklis Al'anam, Lanny Ramli, Natyama Hemsanit, "The Expansion of the Absolute Competence of Administrative Courts: A Comparative Legal Study with the French Conseil d'État", *Nagara Law Journal*, 2024;

12. Françoise Berton (2010), *The French court system - An overview*, https://berton-associes.us/blog/litigation-in-france/french-court-system-overview/, truy cập ngày 02/7/2025;

13. Ngô Cường (2024), Án *lệ của Tham chính viện của Cộng hòa Pháp*, https://tapchitoaan.vn/an-le-cua-tham-chinh-vien-cong-hoa-phap12745.html, truy cập ngày 03/7/2025;

14. École Nationale de la Magistrature, *Admission for student*, https://www.enm.justice.fr/en.